

Bản án số: 103/2024/HNGĐ-ST
Ngày 11-7-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Trường

Ông Đặng Song Hoàn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Lương Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 281/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Thanh C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Phòng C số A đường B, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

Bị đơn: Ông Hà Thúc P, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số D đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tố tụng tại tòa nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thanh C trình bày:

Bà và ông Hà Thúc P tự nguyện tìm hiểu gần 01 năm thì tổ chức đám cưới và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố V vào năm 2013. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức đám cưới. Sau khi chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, tuy nhiên đến cuối năm 2014 mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng hơn, ông bà thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân do ông P thường xuyên cờ bạc, nợ nần, có lần dân xã hội đến nhà đòi nợ, chửi bới đe dọa làm ảnh hưởng đến cuộc sống của mẹ con bà. Ông P không có trách nhiệm với vợ con, toàn bộ chi phí lo cho con trai do một mình bà lo toan. Ngoài ra, ông P còn nghiện ma túy và có một thời gian ông P phải đi cai nghiện ma túy. Bà đã cố gắng hoà giải nhiều lần để vợ chồng đoàn tụ với nhau, để con có một gia đình trọn vẹn nhưng không thành. Bà và ông P đã sống ly thân từ tháng 5-2024 đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn

nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hà Thúc P.

- Về con chung: Bà và ông P có 01 (một) con chung tên Hà Thúc Bảo D, sinh ngày 03-01-2014. Bà có nguyện vọng trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn ông Hà Thúc P trình bày:

Ông xác định về điều kiện kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng đúng như bà C trình bày. Theo ông, vợ chồng sống hạnh phúc thỉnh thoảng có xảy ra những mâu thuẫn nhỏ nhưng không đáng kể, chủ yếu mâu thuẫn về quan điểm sống, về kinh tế. Ông xác nhận ông có chơi cờ bạc nhưng không nhiều, tiền làm ra ông có đưa về cho bà C nuôi con, khi vợ chồng xảy ra cãi vã có lần ông đã xúc phạm bà C. Từ tháng 5-2024, bà C tự ý bỏ nhà ra ngoài sống và hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ đó đến nay. Trong thời gian sống ly thân ông đã cố gắng hàn gắn tình cảm với bà C nhưng không có kết quả. Nay, ông xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên ông không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông và bà C có 01 con chung tên Hà Thúc Bảo D, sinh ngày 03-01-2014. Ông có nguyện vọng nuôi con chung, không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, do bà C có nguyện vọng tha thiết được nuôi con nên ông đồng ý nhường quyền nuôi cháu D cho bà C và ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Bà Huỳnh Thị Thanh C yêu cầu ly hôn với ông Hà Thúc P có địa chỉ cư trú tại thành phố V. Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Bà Huỳnh Thị Thanh C và ông Hà Thúc P tự nguyện tìm hiểu, chung sống có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên là hôn nhân hợp pháp.

[2.2]. Xét về tình trạng hôn nhân giữa bà C và ông P thì thấy: Theo bà C, nguyên nhân mâu thuẫn do ông P thường xuyên cờ bạc, nợ nần, có lần dân xã hội đến nhà đòi nợ, chửi bới đe dọa làm ảnh hưởng đến cuộc sống của mẹ con bà. Ông P không có trách nhiệm với vợ con, toàn bộ chi phí lo cho con trai do một mình bà lo toan. Ngoài ra, ông P còn nghiện ma túy và có một thời gian ông P phải đi cai nghiện ma túy. Bà đã nhiều lần cố gắng hoà giải để vợ chồng đoàn tụ với nhau, để con có một gia đình trọn vẹn nhưng không thành. Bà và ông P đã sống ly thân từ tháng 5-2024 đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Hà Thúc P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia giải quyết vụ án nhiều lần nhưng ông P không lên làm việc theo giấy triệu tập của tòa án và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông P có mặt và trình bày ý kiến rằng, trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc, thỉnh thoảng có xảy ra những mâu thuẫn nhỏ nhưng không đáng kể, chủ yếu mâu thuẫn về quan điểm sống, về kinh tế. Ông xác nhận ông có chơi cờ bạc nhưng không nhiều, tiền làm ra ông có đưa về cho bà C nuôi con, khi vợ chồng xảy ra cãi vã có lần ông đã xúc phạm bà C. Từ tháng 5-2024, bà C tự ý bỏ nhà ra ngoài sống và hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ đó đến nay. Trong thời gian sống ly thân ông đã cố gắng hàn gắn tình cảm với bà C nhưng không có kết quả.

[2.3]. Theo xác minh tại địa phương: Bà Huỳnh Thị Thanh C và ông Hà T Phụng cư trú và sinh sống tại địa chỉ số D đường B, phường N, thành phố V. Quá trình sinh sống tại địa chỉ trên, bà C và ông P có xảy ra mâu thuẫn, xô xát, đánh nhau nhưng nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể thì đại diện địa phương không nắm rõ. Hiện nay, vợ chồng đã sống ly thân, con chung của vợ chồng là cháu D hiện đang ở với mẹ.

[2.4]. Xét thấy, mâu thuẫn xảy ra trong quan hệ vợ chồng giữa bà C và ông P là có thật, vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, không có khả năng hàn gắn tình cảm. Do vậy, mâu thuẫn hôn nhân là trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C là phù hợp.

[2.5]. Về con chung: Bà Huỳnh Thị Thanh C và ông Hà Thúc P có 01 con chung tên Hà Thúc Bảo D, sinh ngày 03-01-2014. Bà C có nguyện vọng nuôi con chung là cháu D và ông P đồng ý nhường quyền nuôi con chung cho bà C nên xem xét giao cháu D cho bà C chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà C không yêu cầu ông P cấp dưỡng nên không xem xét.

[2.6]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà C và ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Thanh C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Thanh C đối với ông Hà Thúc P.

1. Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Thanh C ly hôn với ông Hà Thúc P.

2. Về con chung: Bà C và ông P có 01 con chung tên Hà Thúc Bảo D, sinh ngày 03-01-2014. Bà C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu D. Bà C không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hà Thúc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà C và ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Thanh C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000023 ngày 21-5-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- UBND phường N, Thành phố. V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hương

